TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 248/2026/QĐST-DS	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 712/2026/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2026 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Lê A, sinh năm 1982; địa chỉ: Số G, đường N, Khu Dân cư C, khu phố C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Huỳnh Kim N, sinh năm 1985; địa chỉ: Số B đường số B, khu phố G, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền (theo Hợp đồng ủy quyền ngày 05/5/2026).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1984; địa chỉ: Số C, đường E, khu phố E, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Nguyễn Chí T có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Lê A tổng số tiền 2.183.791.333 đồng (hai tỷ một trăm tám mươi ba triệu bảy trăm chín mươi mốt nghìn ba trăm ba mươi ba đồng), gồm nợ gốc 1.662.765.000 đồng, tiền lãi trong hạn 401.919.801 đồng, tiền lãi quá hạn 60.771.379 đồng và tiền lãi chậm trả 58.335.153 đồng.

- Về thời hạn trả nợ: Chậm nhất đến ngày 01/8/2026, ông Nguyễn Chí T có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền 2.183.791.333 đồng (hai tỷ một trăm tám mươi ba triệu bảy trăm chín mươi mốt nghìn ba trăm ba mươi ba đồng) cho bà Nguyễn Thị Lê A.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi bằng mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Nguyễn Chí T phải nộp 37.837.913 đồng (ba mươi bảy triệu tám trăm ba mươi bảy nghìn chín trăm mười ba đồng).

+ Trả lại cho bà Nguyễn Thị Lê A số tiền 37.130.000 đồng (ba mươi bảy triệu một trăm ba mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0030381 ngày 18/5/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 34, 36 và 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND KV 15- Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Trường